

# TỔNG KẾT CÁC LOẠI TÂM (Tỳ kheo GIÁC CHÁNH)

## TỔNG KẾT CÁC LOẠI TÂM

Tâm Dục giới có 54, Tâm Sắc giới có 15, tâm Vô Sắc giới có 12, Tâm Siêu Thế giới có 8 (hoặc 40). Như vậy, tổng cộng có 89 hoặc 121 tâm.

Tâm chỉ có một ý nghĩa là sự biết cảnh hay nhận thức đối tượng (Cintīti = Vijāñāti). Phân theo người và cõi thì có 121 tâm, tính theo cái thì vô lượng vô biên, vì trong một cái khảy móng tay, tâm sanh diệt hằng triệu triệu cái, nên mới nói tâm chỉ là một. Một ở đây là một ý nghĩa chứ không phải là một thứ hay một cái.

### **Tâm chia theo phần dị danh.**

#### **Tâm chia theo hữu nhơn và vô nhơn:**

Tâm hữu nhơn gồm có:

- 12 tâm bất thiện.
- 24 tâm dục giới tịnh hảo.
- 15 tâm sắc giới.
- 12 tâm vô sắc giới.
- 20 tâm đạo siêu thế.
- 20 tâm quả siêu thế.

Tâm vô nhơn gồm có:

- 18 tâm dục giới vô nhơn.

#### **Tâm chia theo tương ưng và bất tương ưng:**

Tâm chia theo tương ưng:

- Tà kiến: tâm Tham thứ 1, 2, 5, 6.
- Trí tuệ: 12 tâm Dục giới tịnh hảo hợp trí và 67 tâm thiền (27 tâm đạo đại và 40 tâm siêu thế).
- Sân: 2 tâm sân.

- Hoài nghi: 1 tâm Si hợp nghi.
- Phóng dật: 1 tâm Si hợp phóng dật.

Tâm chia theo bất tương ưng:

- 4 tâm Tham ly tà.
- 12 tâm Dục giới tịnh hảo ly trí.
- 18 tâm Dục giới vô nhân.

### **Tâm chia theo hữu trợ và vô trợ:**

Tâm chia theo hữu trợ:

- 4 tâm Tham (tâm thứ 2, 4, 6, 8).
- 1 tâm Sân (tâm thứ 2).
- 12 tâm dục giới tịnh hảo (4 tâm Thiện ( tâm thứ 2, 4, 6, 8), 4 tâm Quả (tâm thứ 2, 4, 6, 8) và 4 tâm Duy Tác (tâm thứ 2, 4, 6, 8)).

Tâm chia theo vô trợ:

- 4 tâm Tham (thứ 1, 3, 5, 7).
- 1 tâm Sân (thứ 1).
- 12 tâm dục giới tịnh hảo (4 tâm Thiện (1, 3, 5, 7), 4 tâm Quả (1, 3, 5, 7) và 4 tâm Duy Tác (1, 3, 5, 7)).

### **Tâm chia theo tâm thiên và tâm phi thiên:**

- Tâm thiên: gồm 27 tâm đạo đại và 40 tâm siêu thế.
- Tâm phi thiên: 54 tâm dục giới.

### **Tâm chia theo thọ:**

- Thọ khổ: 1 tâm thân thức dục giới quả bất thiện vô nhơn.
- Thọ lạc: 1 tâm thân thức dục giới quả thiện vô nhơn.
- Thọ ưu: 2 tâm Sân.
- Thọ hỷ:
  - 4 tâm Tham thọ hỷ.
  - 1 tâm quan sát thọ hỷ.
  - 1 tâm ưng cúng sinh tiểu thọ hỷ.
  - 12 tâm dục giới tịnh hảo thọ hỷ.

12 tâm sắc giới thọ hỷ.  
32 tâm siêu thế thọ hỷ.

- Thọ xã:

4 tâm tham thọ xã.

2 tâm si thọ xã.

12 tâm dục giới tịnh hảo thọ xã.

14 tâm vô nhân thọ xã.

3 tâm sắc giới thọ xã.

12 tâm vô sắc giới thọ xã.

8 tâm siêu thế thọ xã.

### **Tâm chia theo hiệp thế và siêu thế:**

- Tâm hiệp thế gồm có 81 tâm (54 tâm dục giới và 27 tâm đạo đại).

- Tâm siêu thế gồm có 40 tâm ( 20 tâm đạo và 20 tâm quả).

### **Tâm chia theo tịnh hảo và vô tịnh hảo:**

- Tâm vô tịnh hảo gồm có 30 tâm (12 tâm bất thiện và 18 tâm vô nhân).

- Tâm tịnh hảo gồm có 91 tâm (24 tâm dục giới tịnh hảo + 27 tâm đạo đại + 40 tâm siêu thế).

### **Tâm chia theo ba tánh:**

- Tánh bất thiện. (19 tâm)

- Tánh thiện. (92 tâm)

- Tánh vô ký. (20 tâm duy tác)

### **Tâm chia theo bốn giống:**

- Giống bất thiện:

8 tâm tham

2 tâm sân

2 tâm si

- Giống thiện:

8 tâm thiện dục giới tịnh hảo

5 tâm thiện sắc giới

4 tâm thiện vô sắc giới  
20 tâm đạo siêu thế giới

- Giống quả:

7 tâm quả bất thiện vô nhân  
8 tâm quả thiện vô nhân  
8 tâm quả dục giới tịnh hảo  
5 tâm quả sắc giới  
4 tâm quả vô sắc giới  
20 tâm quả siêu thế giới

- Giống duy tác

3 tâm duy tác vô nhân  
8 tâm duy tác dục giới tịnh hảo  
5 tâm duy tác sắc giới  
4 tâm duy tác vô sắc giới

### **Tâm chia theo NHÂN:**

Nhân gồm có 6: Tham, Sân, Si (ba Bất thiện nhân), Vô Tham, Vô Sân và Vô Si (hai nhân Thiện và nhân Vô ký).

- 18 tâm không có nhân (Dục giới vô nhân tâm).

- 2 tâm có một nhân là 2 tâm Si.

- 22 tâm có hai nhân là:

10 tâm Bất thiện (8 Tham chỉ có Tham và Si + 2 Sân chỉ có Sân và Si).

12 Dục giới Tịnh Hảo tâm ly Trí (chỉ có Vô Tham và Vô Sân).

- 47 tâm có ba nhân (Vô Tham, Vô Sân, Vô Si) là:

12 tâm Dục giới Tịnh Hảo hợp Trí.

27 tâm Đáo đại.

8 tâm Siêu thế.

### **Tâm chia theo CÔNG TÁC**

Có tất cả là 14 tác dụng của tâm. Nếu phân chia theo vị trí thì có 10 loại:







***Tóm lại:***

- 2 tâm Quan sát thọ Xã làm 5 tác dụng:
  - Tâm tục sinh (Kiết sanh thức)
  - Tâm hộ kiếp (Hữu phần)

- Tâm Tử
- Tâm thập di (Đồng sở duyên)
- Tâm Quan sát
- 8 tâm quả trong Dục giới Tịnh Hảo làm 4 tác dụng:
  - Tâm tục sinh (Kiết sanh thức)
  - Tâm hộ kiếp (Hữu phần)
  - Tâm Tử
  - Tâm thập di (Đồng sở duyên)
- 9 tâm Quả trong Sắc giới và Vô sắc giới làm 3 tác dụng:
  - Tâm tục sinh (Kiết sanh thức)
  - Tâm hộ kiếp (Hữu phần)
  - Tâm Tử
- 1 tâm Quan sát thọ Hỷ làm 2 tác dụng:
  - Tâm Quan sát
  - Tâm thập di (Đồng sở duyên)
- Tâm Khán Ý môn có 2 tác dụng:
  - Tâm Xác định (tâm Phân Đoán)
  - Khán môn: Khai mở cho lộ ý sanh khởi.
- Tâm Khán Ngũ Môn làm nhiệm vụ hướng tâm (khai mở lộ ngũ môn).
- 2 Tâm Tiếp thu chỉ có 1 tác dụng tiếp thu.
- 10 Thức tâm (Ngũ song thức) có tác dụng là thấy, nghe, ngửi, nếm và xúc.
- 55 Tâm còn lại chỉ có một tác dụng làm tâm Đồng Tốc (tốc hành tâm).

## **Tâm chia theo CĂN MÔN**

**Nhãn môn:** có 46 tâm:

- 1 Tâm Khán ngũ môn.
- 2 Nhãn thức (tâm Quả Vô nhân Thiện và Bất thiện).
- 2 Tâm Tiếp thu (tâm Quả Vô nhân Thiện và Bất thiện).
- 3 Tâm Quan sát (tâm Quả Vô nhân Thiện và Bất thiện).

- 1 Tâm Khán Ý môn.
- 29 Tâm Đồng tốc (12 tâm Bất thiện + 16 tâm Thiện + tâm Ứng Cúng sinh Tiểu).
- 8 Tâm Thập Di (chỉ cho 8 tâm quả trong Dục giới Tịnh Hảo vì 3 tâm Quan sát đã kể trước rồi).

**Nhĩ môn, tử môn, thiết môn và thân môn:** cũng có ở mỗi cửa là 46 tâm.

Tổng cộng có tất cả là 54 tâm khởi qua ngũ môn.

**Ý môn:** có tất cả 67 tâm khởi lên.

Tâm Khán Ý môn.

55 tâm Đồng tốc:

12 Tâm Bất thiện.

Tâm Ứng Cúng Sinh Tiểu.

16 Tâm Dục giới Tịnh Hảo (8 tâm Thiện + 8 tâm Duy tác).

10 Tâm Sắc giới (5 tâm Thiện + 5 tâm Duy tác).

8 Tâm Vô sắc giới (4 tâm Thiện + 4 tâm Duy tác).

8 Tâm Siêu thế.

11 tâm Thập di:

8 Tâm Dục giới Tịnh Hảo (8 tâm Quả).

3 Tâm Quan sát (trong Dục giới vô nhân tâm).

Ngoài ra có 19 tâm không khởi qua căn môn nào vì chúng chỉ là quả của các hành động trong quá khứ. Các tâm đó là:

2 Tâm Quan sát thọ Xã.

8 Tâm Quả Tịnh Hảo.

5 Tâm Quả Sắc giới.

4 Tâm Quả Vô sắc giới.

19 tâm vừa kể trên chỉ làm tác dụng tâm Tục Sinh, tâm Hộ Kiếp và tâm Tử.

**Tóm lại:**

- 36 tâm khởi qua một cửa:

10 thức tâm (Ngũ song thức):

2 Tâm khởi qua nhãn môn.

2 Tâm khởi qua nhĩ môn.

2 Tâm khởi qua tỷ môn.

2 Tâm khởi qua thiệt môn.

2 Tâm khởi qua thân môn.

10 Tâm Sắc giới ( tâm Thiện và tâm Duy tác). [Khởi qua ý môn]

8 Tâm Vô sắc giới (tâm Thiện và tâm Duy tác). [Khởi qua ý môn]

8 Tâm Siêu thế (tâm Đạo và tâm Quả). [Khởi qua ý môn]

- 3 tâm khởi qua 5 cửa: (không khởi qua ý môn)

Tâm Khán ngũ môn.

2 Tâm Tiếp thu.

- 31 tâm khởi qua 6 cửa:

Tâm Quan sát thọ Hỷ.

Tâm Khán Ý môn (hay tâm Xác định).

29 Tâm Dục giới Đồng tức.

- 10 tâm khởi qua 6 cửa và đồng thời cũng không khởi qua cửa nào:

2 Tâm Quan sát thọ Xã.

8 Tâm Quả trong Dục giới Tịnh Hảo.

*10 tâm trên khi làm công tác Thập di thì chúng khởi qua 6 cửa; nhưng khi chúng làm công tác Tục sinh, Hộ kiếp và tâm Tử thì chúng không khởi qua cửa nào hết.*

- 9 tâm hoàn toàn không khởi qua cửa nào hết:

5 tâm Quả trong Sắc giới.

4 tâm Quả trong Vô Sắc giới.

*9 tâm này là quả của tâm Thiện nên không khởi lên*

*trong tâm thức của Dục giới. Chúng chỉ làm công tác Tục sinh, Hộ kiếp và tâm Tử.*

### **Phân loại theo ĐỐI TƯỢNG**

Tâm có 6 đối tượng là Sắc, Thinh, Khí, Vị, Xúc và Pháp. Pháp, đối tượng của ý căn cũng có 6 đối tượng là Tịnh sắc căn, Tế sắc căn, Tâm, Tâm sở, Niết bàn và Khái niệm.

- 1) Sắc là đối tượng duy nhất của nhãn thức, đối tượng ấy xảy ra trong hiện tại.
- 2) Thinh là đối tượng duy nhất của nhĩ thức, đối tượng ấy xảy ra trong hiện tại.
- 3) Khí là đối tượng duy nhất của tỷ thức, đối tượng ấy xảy ra trong hiện tại.
- 4) Vị là đối tượng duy nhất của thiệt thức, đối tượng ấy xảy ra trong hiện tại.
- 5) Xúc là đối tượng duy nhất của Thân thức, đối tượng ấy xảy ra trong hiện tại.
- 6) Đối tượng của Tâm khởi qua ý môn thì bao gồm cả quá khứ, hiện tại, vị lai và vượt thời gian tùy theo trường hợp:
  - 6 đối tượng của tâm Đồng tốc Dục giới (Kāmajavana) trừ tâm Ứng Cứng sinh Tiểu là thuộc về quá khứ, hiện tại, vị lai và thoát ly thời gian.
  - Đối tượng của tâm Tục sinh là quá khứ, hiện tại và vị lai.
  - Đối tượng của tâm Đồng tốc giúp cho Diệu trí (Abhiñña) được thiên nhãn thuộc về quá khứ, hiện tại, vị lai và thoát ly thời gian.
  - Đối tượng của tâm Đồng tốc Đáo đại là quá khứ và thoát ly thời gian (vì Niết bàn thường hiện tại nên thoát ly thời gian).
  - Khái niệm (paññatti) cũng thoát ly thời gian.

Khi lâm chung, một người có thể thấy mình đang làm một hành động mà khi còn sống mình thường làm; như kẻ hay giết người sẽ thấy mình đang giết người. Một Phật tử tín thành có thể thấy mình đang lay Phật. Sự thấy đó gọi là nghiệp (Kamma). Hoặc người ấy có thể thấy những dụng cụ có liên hệ đến những hành động thường làm của mình như kẻ giết người có thể thấy con dao. Người Phật tử có thể thấy hình ảnh đức Phật. Sự thấy này gọi là nghiệp tướng (Kammanimitta). Một người độc ác có thể thấy hình ảnh địa ngục, ngạ quỷ hoặc một người chí thiện có thể thấy hình ảnh các cõi trời. Sự thấy này gọi là thú tướng (Gatimitta).

Tịnh sắc căn (Pasāda): Còn gọi là Sắc Thần Kinh, là tinh chất của Tứ Đại, có khả năng thu nhận cảnh (thần kinh). Tịnh sắc của thân căn thì ở cùng khắp cả thân. Còn Tịnh sắc của 4 căn kia chỉ ở tại vị trí của căn đó. Tế sắc (Sukhumarūpam): Trong 28 sắc pháp có 12 sắc được gọi là Thô sắc [5 Tịnh sắc căn (Sắc thần kinh), Sắc, Thinh, Khí, Vị, Xúc (gồm Đất, Lửa và Gió)], các sắc còn lại được gọi là Sắc Tế.

Tâm (Citta) chỉ cho 89 tâm.

Tâm sở (Cetasika) chỉ cho 52 Sở Hữu tâm.

Niết bàn (Nibbāna) là đối tượng siêu thế đối với 8 tâm Siêu thế.

Khái niệm (Paññatti) có 2 loại:

- Danh chế định (Nāmapaññatti): Tên của các đồ vật.
- Nghĩa chế định (Atthapaññatti): Là đối tượng hay ý nghĩa gọi ra bởi Danh chế định.

### **Đối tượng của tâm Vô nhân tâm và tâm Bất thiện**

Sắc, Thinh, Khí, Vị và Xúc làm đối tượng cho 5 Thức căn, tâm Khán ngữ môn và tâm Tiếp thu.

11 Tâm Quả Dục giới còn lại (3 tâm Quan sát + 8 tâm Quả Tịnh Hảo) làm những công tác tâm Quan Sát, hay tâm Thập di, hoặc

tâm Tục sinh, tâm Hộ kiếp và tâm Tử. Những công tác tâm Quan Sát và tâm Thập di chỉ có những đối tượng ở Dục giới do đó không thể có công tác ở những cảnh giới cao hơn được. Một người có thể tự cao khi làm được một việc thiện hay chứng được một cảnh giới thiên, do đó đã có một tâm Bất thiện khởi lên trước một đối tượng thiện; nhưng các tâm Bất thiện không thể khởi ở Siêu thế giới vì tại đây không có Tham, Sân, Si.

8 Tâm Đồng Túc ly Trí có thể khởi với các đối tượng ở Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới, nhưng không khởi lên với các đối tượng Siêu thế. Các bậc Dự lưu, Nhứt lai và Bất lai đã đạt được cảnh giới Siêu thế, nhưng khi tâm các vị ấy là Dục giới ly Trí thì các vị ấy không nhận thức các cảnh giới Siêu thế. Cũng vậy, tâm Duy tác Dục giới ly Trí, vị A-La-Hán không nhận thức được các cảnh giới Siêu thế dù các vị biết rất rõ ràng về cảnh giới đó.

### Đối tượng của tâm Thiện hợp Trí.

Đối tượng của tâm Thiện Dục giới Tịnh Hảo hợp Trí của bậc Bất lai có thể thuộc Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới hay một cảnh giới của Siêu thế giới mà mình đã chứng được nhưng không vượt hơn cảnh giới đó.

Đối tượng của tâm Duy tác Dục giới Tịnh Hảo hợp Trí của vị A-La-Hán có thể khởi lên ở cảnh giới nào cũng được. Trong một Diệu Trí của Đệ ngũ thiên, một vị A-La-Hán có thể biết được mọi vật ở bất cứ cảnh giới nào, hoặc quá khứ, hiện tại, vị lai, hay ở rất xa.

Tâm Khán Ý môn hay Tâm Xác định có thể khởi lên với mọi đối tượng với mọi cảnh giới, vì tâm này làm công tác suy tư nên tư tưởng nào cũng phải có nó.

Đối tượng của Vô sắc giới Đệ nhất và Đệ tam Thiên làm tâm Tục Sinh, tâm này cũng chỉ là một khái niệm của quá khứ như hư không là vô biên (Ananto ākāso) hoặc không có sở hữu gì (natthi kiñci). Hai khái niệm trên được xem như là Nghiệp tướng

(Kammanimitta) xuyên qua Ý môn của đối tượng của Đệ nhị và Đệ tứ Thiền.

Trong Vô sắc giới, Đệ nhị thiền lấy Sơ thiền làm đối tượng và Đệ tứ thiền lấy Đệ tam thiền làm đối tượng.

**Tóm lại:**

- 25 Tâm khởi lên với các đối tượng ở Dục giới:
  - 23 tâm Quả Dục giới.
  - 1 Tâm Khán ngũ môn.
  - 1 Tâm Ứng Cúng sinh Tiểu.
- 6 tâm lấy Vô biên làm đối tượng:
  - 3 Thức vô biên Xứ.
  - 3 Phi tưởng phi phi tưởng Xứ.
- 21 tâm lấy khái niệm làm đối tượng:
  - 15 Tâm Sắc giới.
  - 3 Tâm Không vô biên Xứ.
  - 3 Tâm Vô sở hữu Xứ.
- 8 tâm lấy Niết bàn làm đối tượng:
  - 4 Tâm Đạo.
  - 4 Tâm Quả.
- 20 tâm lấy tất cả làm đối tượng (trừ các đối tượng ở Siêu thế):
  - 12 Tâm Bất thiện.
  - 4 Tâm Thiện Dục giới ly Trí.
  - 4 Tâm Duy tác Dục giới ly Trí.
- 5 Tâm lấy tất cả làm đối tượng (trừ các đối tượng ở Siêu thế):
  - 4 Tâm Thiện Dục giới hợp Trí.
  - 1 Tâm Thiện Diệu Trí (Abhiñña, Tâm thông, đạt được ở Đệ Ngũ Thiền).
- 6 tâm khởi lên với tất cả các đối tượng:

4 Tâm Duy tác Dục giới hợp Trí.

1 Tâm Duy tác Diệu trí.

1 Tâm Quan sát.

### Phân loại theo TRÚ CĂN

Ở Dục giới, có 7 thức tâm khởi lên y cứ trên 6 trú căn (6 trú căn là: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và đoàn tâm):

- Ý giới (Manodhātu): tâm Tiếp Thu và tâm Khán ngũ môn.

- Ý thức giới (Manoviññādhātu): tâm Quan Sát, tâm Quả Tịnh hảo, tâm Sân, tâm Ứng Cúng sinh Tiểu, tâm Sắc giới, tâm Đạo Dự Lưu.

- 5 Thức (nhãn, nhĩ, tử, thiệt và thân thức) (Viññāṇa).

Ở Sắc giới, có 4 tâm khởi lên y cứ trên 3 trú căn là mắt, tai và đoàn tâm (Mũi, lưỡi và da không có ở cõi Sắc giới):

- Ý giới.

- Ý thức giới.

- Nhãn thức giới.

- Nhĩ thức giới.

Ở Vô sắc giới, sự nhận thức tự mình không y cứ vào trú căn nào cả.

43 Tâm khởi lên y cứ vào 6 trú căn:

- 23 Tâm Quả Dục giới (Kāmapipāka).

- 1 Tâm Khán ngũ môn (Pañca dvātāvajjana).

- 1 Tâm Ứng Cúng sinh Tiểu (Hasituppāda).

- 2 Phần tâm (tâm Sân) (Patigha).

- 15 Tâm Sắc giới (Rūpāvacara).

- 1 Tâm đạo Dự lưu (Sotāpattimagga).

42 Tâm khởi lên y cứ vào 6 trú căn và cũng không nương vào chỗ nào cả:

- 10 Tâm Bất thiện (trừ 2 tâm Sân) (Akusala).

- 1 Tâm Khán Ý môn (Manodvārāvajjana).

- 8 Tâm Thiện Dục giới (Kusalacittāni).

- 8 Tâm Duy tác Dục giới (Kriyācittāni).
  - 4 Tâm Thiện Vô sắc giới.
  - 4 Tâm Duy tác Vô sắc giới.
  - 7 Tâm Siêu thế (trừ tâm đạo Dự lưu) (Lokuttara).
- 4 Tâm Quả Vô sắc giới khởi lên cũng không y cứ vào trú căn nào hết.

-ooOoo-